

Số: 170/QĐ-PTBH

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm

VIỆN TRƯỞNG VIỆN PHÁT TRIỂN BẢO HIỂM VIỆT NAM

Căn cứ Thông tư số 65/2019/TT-BTC ngày 16/9/2019 của Bộ Tài chính quy định về nội dung đào tạo, thi, cấp và công nhận chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm;

Căn cứ Quyết định số 1738/QĐ-BTC ngày 04/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc Tổ chức, sắp xếp lại Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo bảo hiểm thành Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1739/QĐ-BTC ngày 04/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-QLBH ngày 12/02/2020 của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm về việc ban hành Quy chế thi chứng chỉ phụ trợ bảo hiểm;

Căn cứ kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức thi chứng chỉ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thi chứng chỉ Giám định tổn thất bảo hiểm, loại hình Bảo hiểm Phi nhân thọ (Trừ Bảo hiểm Hàng hải, Bảo hiểm Hàng không) của 25 thí sinh, tại kỳ thi mã số 3.6.000.00015, tổ chức ngày 18/01/2021, tại Thành phố Hà Nội, trong đó: 11 thí sinh đỗ (danh sách tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này), 14 thí sinh không đỗ (danh sách tại Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam chịu trách nhiệm cấp Chứng chỉ Giám định tổn thất bảo hiểm cho các thí sinh thi đỗ có tên tại Điều 1 Quyết định này.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam, Trưởng ban Tổ chức thi chứng chỉ, Chánh Văn phòng Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam và các thí sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục QL BH (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCC (b).

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Nguyễn Thái Hòa



PHỤ LỤC 1 - DANH SÁCH THÍ SINH THI ĐỖ, ĐỦ ĐIỀU KIỆN CẤP CHỨNG CHỈ VỀ PHỤ TRỢ BẢO HIỂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 170 /QĐ-PTBH ngày 20/01/2021 của Viện trưởng Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam

về việc phê duyệt kết quả thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm)

Chứng chỉ Giám định tổn thất bảo hiểm

Loại hình: Bảo hiểm Phi nhân thọ (Trừ Bảo hiểm Hàng hải, Bảo hiểm Hàng không)

Tên cơ sở đào tạo:

Kỳ thi mã số: 3.6.000.00015; Ngày thi: 18/01/2021; Địa điểm thi: Thành phố Hà Nội

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Quốc tịch	Thẻ CCCD/Giấy CMND/ Hộ chiếu			Điểm thi	Mã chứng chỉ
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp		
1	Nguyễn Hoàng Anh	10/05/1989	Việt Nam	001089003554	27/04/2015	Bộ Công An	58	3.6.000.00199
2	Nguyễn Mạnh Cường	11/10/1993	Việt Nam	151948186	08/03/2013	T. Thái Bình	60	3.6.000.00200
3	Nguyễn Mạnh Cường	23/03/1983	Việt Nam	038083000016	23/01/2013	Bộ Công An	56	3.6.000.00201
4	Đỗ Tuấn Đạt	07/01/1984	Việt Nam	031196367	28/07/2012	TP. Hải Phòng	64	3.6.000.00202
5	Nguyễn Văn Hùng	12/06/1973	Việt Nam	031073004059	13/04/2017	Bộ Công An	61	3.6.000.00203
6	Nguyễn Đình Khiêm	23/03/1980	Việt Nam	011908653	14/10/2010	TP. Hà Nội	56	3.6.000.00204
7	Nguyễn Thùy Linh	08/12/1982	Việt Nam	001182031298	08/07/2019	Bộ Công An	56	3.6.000.00205
8	Đào Đình Lý	19/03/1987	Việt Nam	030087006954	02/05/2018	Bộ Công An	59	3.6.000.00206
9	Trần Hữu Nam	04/11/1988	Việt Nam	162677809	12/01/2015	T. Nam Định	58	3.6.000.00207
10	Trần Tiến Thành	03/12/1980	Việt Nam	035080000919	09/08/2016	Bộ Công An	58	3.6.000.00208
11	Lâm Hoàng Thảo	07/01/1989	Việt Nam	215097804	01/12/2012	T. Bình Định	62	3.6.000.00209

Tổng số: 11

(Ban hành kèm theo Quyết định số 170 /QĐ-PTBH ngày 20/01/2021 của Viện trưởng Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam)

Chứng chỉ Giám định tổn thất bảo hiểm

Tên cơ sở đào tạo:

Kỳ thi mã số: 3.6.000.00015; Ngày thi: 18/01/2021; Địa điểm thi: Thành phố Hà Nội

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Quốc tịch	Thẻ CCCD/Giấy CMND/ Hộ chiếu			Điểm thi
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp	
1	Nguyễn Ngọc Anh	02/06/1993	Việt Nam	034093005594	24/03/2017	Bộ Công An	46
2	Nguyễn Văn Cường	16/08/1978	Việt Nam	C8697196	C8697196	Bộ Công An	48
3	Ngô Văn Điềm	09/11/1987	Việt Nam	C5074234	C5074234	Bộ Công An	47
4	Trần Thị Kim Hoàn	19/07/1971	Việt Nam	010171000100	30/05/2019	Bộ Công An	50
5	Nguyễn Tài Hoàng	19/08/1993	Việt Nam	001093019284	03/07/2018	Bộ Công An	49
6	Trần Mạnh Hùng	29/01/1980	Việt Nam	183210510	19/12/2014	T. Hà Tĩnh	48
7	Bùi Lê Phương Linh	27/10/1997	Việt Nam	031929449	04/05/2012	TP. Hải Phòng	53
8	Nguyễn Thị Loan	22/03/1981	Việt Nam	031955851	21/05/2013	TP. Hải Phòng	48
9	Vũ Thị Trà My	10/06/1994	Việt Nam	031194004834	04/10/2018	Bộ Công An	41
10	Bùi Huy Nghĩa	05/08/1980	Việt Nam	012048044	24/03/2011	TP. Hà Nội	50
11	Vũ Văn Thái	29/04/1995	Việt Nam	152102076	22/03/2010	T. Thái Bình	44
12	Trần Thị Thanh	19/01/1994	Việt Nam	187451904	24/01/2017	T. Nghệ An	48
13	Nguyễn Văn Thắng	17/08/1992	Việt Nam	163194895	14/12/2009	T. Nam Định	47
14	Tạ Thanh Tùng	16/10/1970	Việt Nam	012079896	09/07/2008	TP. Hà Nội	46
Tổng số: 14							